TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-PT
Ngày: 09 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông
Ông Nguyễn Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Lê Văn H, sinh năm 1972 tại huyện C, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Hồ Thị H và 02 người con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2004); tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (ngày 02/6/2021 bị Công an huyện Châu Thành A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 07/6/2021; nhân thân: Ngoài tiền sự trên, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự nào khác, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Đặng Lợi N, Luật sư Văn phòng Luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Văn D. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Bé C. Vắng mặt.

3. Nguyễn Văn N. Có mặt.

4. Mai Văn L. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29 tháng 9 năm 2021, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn Bé C, Mai Văn L và Nguyễn Văn N đến nhà Lê Văn H chơi và rủ nhau đánh bài cách tê ăn tiền. Sau đó, Lê Văn H vào trong nhà lấy 10 bộ bài tây ra cùng chơi đánh bài. Hình thức đánh bạc là đánh bài tây, mỗi tụ được chia 06 lá, sau khi chia bài thì người chia sẽ lật một lá bài để xác định thắng thua, tụ nào có cây bài lớn nhất theo nước bài đã lật so với các tụ còn lại thì thắng nhất, các tụ còn lại phải trả 10.000 đồng (gọi là thắng cá nước). H chuẩn bị một ca nhựa để thu tiền xâu, người nào thắng cá nước sẽ bỏ vào ca nhựa 10.000đ và đổi bộ bài mới. Đến khoảng 15 giờ 15 phút thì bị Công an xã T kiểm tra và bắt quả tang.

Số tiền đánh bạc của các đối tượng cụ thể như sau: Lê Văn H sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đã thua 370.000 đồng, còn lại 30.000 đồng để trước mặt trên chiếu bạc; Nguyễn Văn D sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đã thua 50.000 đồng, còn lại 100.000 đồng trên chiếu bạc; Nguyễn Văn L sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đã thua 80.000 đồng, còn lại 70.000 đồng trên chiếu bạc; Nguyễn Văn N sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đã thua 30.000 đồng, còn lại 70.000 đồng để trong ống quần; Nguyễn Văn Bé C sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, thắng được 430.000 đồng, khi bắt quả tang bị thu giữ 630.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.000.000 đồng. Đối với Lê Văn H, đến lúc bị bắt quả tang đã thu tiền xâu được 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận trước đó còn rủ nhau đánh bạc tại nhà Hùng 02 lần, cụ thể như sau:

- Ngày 27 tháng 9 năm 2021, H, N, D và Bé C sử dụng tổng số tiền là 470.000 đồng để đánh bạc, H thu tiền xâu được 60.000 đồng.
- Ngày 28 tháng 9 năm 2021, H, Bé C, L và D sử dụng tổng số tiền là 660.000 đồng để đánh bạc, H thu tiền xâu được 70.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 14/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A tuyên xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Đánh bạc" và tội "Gá bạc".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H số tiền 30.000.000 đồng.

2. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 130.000đ (một trăm ba mươi ngàn đồng) là số tiền bị cáo Lê Văn H đánh bạc và thu lợi bất chính ngày 29/9/2021. Buộc bị cáo H nộp số tiền đánh bạc và tiền thu xâu của ngày 27, 28/9/2021 là 390.000đ (Ba trăm chín mươi ngàn đồng).

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 09 bộ bài tây đã qua sử dụng và 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 ca nhựa sử dụng để tiền xâu.

3.3. Đối với sổ tiết kiệm có kỳ hạn do Lê Văn H đứng tên phát hành ngày 06/01/2022 giá trị 40.000.000 đồng tại Ngân hàng chính sách xã hội chuyển giao cho Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành A tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí đối với tội "Đánh bạc" và 200.000 đồng đối với tội "Gá bạc".

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo cho rằng bị cáo không phạm tội "Gá bạc".

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Gá bạc là không có căn cứ, vì số tiền bỏ vào ca nhựa bị cáo không sử dụng tiêu xài cá nhân mà các con bạc cùng sử dụng chung trong việc mua bài, mua trà nước uống và mua thuốc hút. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội Gá bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc và thu tiền xâu trong các ngày 27, 28 và 29 tháng 9 năm 2021 như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 29 tháng 9 năm 2021, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn Bé C, Mai Văn L và Nguyễn Văn N đến nhà bị cáo chơi và rủ nhau đánh bài cách tê ăn tiền. Sau đó, bị cáo lấy 10 bộ bài tây ra cùng đánh bạc với hình thức là đánh bài tây, mỗi tụ được hia 06 lá, sau khi chia bài thì người chia sẽ lật một lá bài để xác định thắng thua, tụ nào có cây bài lớn nhất theo nước bài đã lật so với các tụ còn lại thì thắng nhất, các tụ còn lại phải trả 10.000đ (gọi là thắng cá nước). Bị cáo chuẩn bị một ca nhựa để thu tiền xâu, người nào thắng cá nước sẽ bỏ vào ca nhựa 10.000đ và đổi bộ bài mới. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng khác sử dụng đánh bạc là 1.000.000đ, trong đó: bị cáo sử dụng 400.000 đồng, Nguyễn Văn D sử dụng 150.000 đồng, Nguyễn Văn L sử dụng 150.000 đồng, Nguyễn Văn N sử dụng 100.000 đồng, Nguyễn Văn Bé C sử dụng 200.000 đồng. Đến lúc bị bắt quả tang, bị cáo đã thu tiền xâu được 100.000đ.

Ngoài ra, các đối tượng khai nhận trước đó còn rủ nhau đánh bạc tại nhà của bị cáo 02 lần, cụ thể: Ngày 27 tháng 9 năm 2021, bị cáo, N, D và Bé C sử dụng tổng số tiền là 470.000 đồng để đánh bạc, bị cáo đã thu tiền xâu được 60.000 đồng; ngày 28 tháng 9 năm 2021, bị cáo, Bé C, L và D sử dụng tổng số tiền là 660.000 đồng để đánh bạc, bị cáo đã thu tiền xâu được 70.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo cũng như quan điểm của người bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho những người khác đánh bạc, tạo điều kiện về địa điểm cho việc đánh bạc trái phép được diễn ra. Trong đó, bị cáo vừa tham gia đánh bạc với những người khác, vừa thu và quản lý tiền xâu. Việc bị cáo thu và quản lý tiền xâu thực tế đã diễn ra trong các ngày 27, 28 và 29 tháng 9 năm 2021 với tổng số tiền xâu bị cáo đã thu là 230.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phản ánh đúng sự việc bị cáo tạo điều kiện về địa điểm cho việc đánh bạc trái phép được diễn ra nhằm mục đích thu tiền xâu nên hành vi gá bạc của bị cáo đã hoàn thành khi bị cáo thu và quản lý tiền xâu, việc bị cáo sử dụng tiền xâu vào mục đích gì là thuộc quyền định đoạt của bị cáo, không nhất thiết phải xem xét mục đích của bị cáo là thu tiền xâu để sử dụng tiêu xài cá nhân hay không. Mặt khác, tuy giá trị tài sản sử

dụng đánh bạc của bị cáo và các đối tượng khác có định lượng dưới mức tối thiểu, nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục vi phạm. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 và tội "Gá bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật; kháng cáo của bị cáo cũng như quan điểm của người bào chữa cho rằng việc bị cáo thu tiền xâu là để mua bài và nước uống cho các con bạc, không sử dụng tiêu xài cá nhân nên bị cáo không phạm tội "Gá bạc" là không có căn cứ chấp nhận.

Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù; bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian từ ngày 27 đến ngày 29 tháng 9 năm 2021, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi gá bạc, mỗi lần thực hiện hành vi đều có đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc". Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đồng thời áp dụng mức hình phạt 01 năm tù đã là mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt tù được áp dụng, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên cũng không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Tuy nhiên, xét cấp sơ thẩm đã có những quyết định sai sót, gây bất lợi cho bị cáo, cụ thể như sau:

Thứ nhất: Đối với sổ tiết kiệm của bị cáo phát hành ngày 06 thán 01 năm 2022 giá trị 40.000.000 đồng tại Ngân hàng Chính sách xã hội không phải là tài sản thu lợi bất chính, do phạm tội mà có hay vật chứng của vụ án nên cấp sơ thẩm tuyên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là không đúng quy định của pháp luật.

Thứ hai: Tuy hành vi của bị cáo cấu thành 02 tội nhưng được xét xử trong cùng một vụ án nên bị cáo chỉ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm một lần. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng về tội Đánh bạc và 200.000 đồng về tội Gá bạc là có sai sót.

Do đó, cần sửa án sơ thẩm theo hướng giao trả lại cho bị cáo 01 sổ tiết kiệm phát hành ngày 06 tháng 01 năm 2022 và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Lê Văn H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn H; sửa bản án sơ thẩm về xử lý tài sản và án phí hình sự sơ thẩm đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm các tội "Đánh bạc" và "Gá bạc".

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm đ khoản 1 Điều 322, Điều 35, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc" và 01 (một) năm tù về tội "Gá bạc", thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Giao trả cho bị cáo 01 sổ tiết kiệm mang tên Lê Văn H, phát hành ngày 06 tháng 01 năm 2022, giá trị 40.000.000 đồng, tại Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

5. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các khoản 1, 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Thắng